

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 240/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu:**

- Chị **Hoàng Thị Ngọc Y**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai

- Anh **Phạm Vũ Anh H**, sinh năm 1991

Địa chỉ: 154/7 T, khu phố 03, phường X, thành phố L, Đồng Nai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hoàng Thị Ngọc Y và anh Phạm Vũ Anh H có đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật. Anh chị chung sống không hạnh phúc, mâu thuẫn luôn phát sinh và không có khả năng đoàn tụ nên việc anh chị thuận tình ly hôn là có cơ sở.

[2] **Về con chung:** Không có nên không xem xét.

[3] **Về tài sản chung:** Không có nên không xem xét.

[4] **Về nợ chung:** Không có nên không xem xét.

[5] **Về lệ phí:** Chị Y, anh H đồng ý nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hoàng Thị Ngọc Y và anh Phạm Vũ Anh H

thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Không có nên không xem xét.
- **Về tài sản chung:** Không có nên không xem xét.
- **Về nợ chung:** Không có nên không xem xét.
- **Về các vấn đề khác:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Y, anh H mỗi người phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Y, anh H đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0006745 ngày 12/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L được chuyển sang nộp lệ phí. Anh chị đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Tp.LK;*
- *UBND P.X, TP.L*
(số 64 ngày 02/11/2020)
- *Lưu án văn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Hải